TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **77**/2019/HS-ST
Ngày 23/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Hùng và ông Phạm Văn Vượng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Hoàng Kỳ Khôi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Vũ Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2019/TLST-HS ngày 11/7/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2019/QĐXXST-HS ngày 12/8/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh ngày 14/10/1991 tại huyện S, Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch:Việt Nam; bố đẻ: không xác định được; mẹ đẻ: bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 01/6/2019 , tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Sơn Dương đang làm nhiệm vụ tại đoạn đường Quốc lộ 37 thuộc tổ dân phố C, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, phát hiện Nguyễn Văn C đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22S1-017.00

đi theo hướng Thái Nguyên có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ công tác đã yêu cầu C dừng xe để kiểm tra. C đã tự giác lấy từ trong túi quần bên trái phía sau ra 02 gói nhỏ bằng túi Nilon màu trong suốt, bên trong 02 gói nhỏ đều chứa hạt tinh thể màu trắng. C khai đó là ma túy đá.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Sơn Dương Nguyễn Văn C khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 01/6/2019 C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22S1-017.00 của bà Nguyễn Thị L (mẹ đẻ của C) đi từ nhà đến khu vực tổ dân phố T, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang để tìm mua ma túy đá về sử dụng, đến nơi C gặp một người đàn ông khoảng 35 đến 40 tuổi không biết tên, địa chỉ C hỏi và mua của người đàn ông này 02 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng được đựng trong túi nilon màu trong suốt, viền màu xanh. Khi mua được ma túy C giấu vào túi quần phía sau bên trái đang mặc rồi điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến đoạn đường Quốc lộ 37 thuộc tổ dân phố C, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang thì bị tổ công tác Công an huyện Sơn Dương phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. C đã tự giác giao nộp toàn bộ số ma túy đã mua được.

Tại kết luận giám định số 390 ngày 04/6/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất tinh thể màu trắng trong 02 gói nhỏ thu giữ của Nguyễn Văn C là ma túy, loại Methamphetamine, số thứ tự 323 thuộc danh mục II S nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, khối lượng 0,687 gam (*không phẩy sáu tám bảy gam*).

Từ nội dung trên, Cáo trạng số 75/CT-VKSND ngày 09/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự

- Xử phạt Nguyễn Văn C từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 01/6/2019.

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo, xử lý vật chứng, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là hộ cận nghèo, bị cáo trình độ học vấn thấp, phạm tội lần đầu. Về hình phạt đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định, bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh tụng, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc xem xét hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được thể hiện qua biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định; vật chứng của vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ 15 phút ngày 01/6/2019, tại đoạn đường Quốc lộ 37 thuộc tổ dân phố C, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Nguyễn Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,687g *(không phẩy sáu tám bảy gam)* ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về mức án đối với bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân thường gây ra các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn phạm tội. Vì vậy, cần xử bị cáo phải chịu hình phạt tù giam mới cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, không có thu nhập ổn định, gia đình thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì đã niêm phong bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine, bên ngoài phong bì có 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang là tang vật của vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyên Văn C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A9 vỏ màu xanh cần trả lại cho bị cáo.

Đối với người đàn ông bán ma túy đá cho bị cáo vào ngày 01/6/2019, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra xử lý. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với bà Nguyễn Thị L cho bị cáo mượn xe mô tô, do bà L không biết bị cáo sử dụng xe mô tô đi mua ma túy đá nên không đề cập xử lý. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* *Căn cứ vào*: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

* *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy ".

Xử phạt*: Bị cáo Nguyễn Văn C **01 (một) năm **03** (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 01/6/2019.

***** *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, bên ngoài phong bì có 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang

Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyên Văn C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A9 vỏ màu xanh.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Sơn Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương ngày 31/7/2019).

***** *Về án phí :* Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016:

Bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm

* *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;;
- UBND xã H;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Phạm Thị Quỳnh